|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12  **TRƯỜNG TIỂU HỌC**  **……………..**  Số: /BC- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Quận 12, ngày tháng 8 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Tự kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện**

**Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4**

**Năm học 2023 - 2024**

Căn cứ Kế hoạch .…../KH-GDĐT ngày … tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 về kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4;

Trường Tiểu học…….. báo cáo công tác tự kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 năm học 2023 – 2024 như sau:

1. **VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT**
   1. **Đặc điểm tình hình**

* Tổng số phòng học: ……….phòng, tỉ lệ phòng học: …..phòng/lớp.
* Tổng số lớp dạy 2 buổi/ngày: ……….lớp, trong đó:
* Số lớp 1 dạy 2 buổi/ngày: ……….lớp;…………..học sinh (dự kiến)
* Số lớp 2 dạy 2 buổi/ngày: ……….lớp;…………..học sinh.
* Số lớp 3 dạy 2 buổi/ngày: ……….lớp;…………..học sinh.
* Số lớp 4 dạy 2 buổi/ngày: ……….lớp;…………..học sinh.
* Thiết bị dạy học trang bị mua sắm theo TT 37/2021/TT-BGDĐT (đối với lớp 1, 2, 3, 4)………bộ, kinh phí ……..…; (trích từ nguồn…….)
* Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo trang bị mua sắm đối với lớp 1, 2, 3, 4):………bộ, kinh phí ……..…. (trích từ nguồn…….)
* Nhận xét chung: ……………………..
  1. **Thuận lợi**
  2. **Khó khăn**
  3. **Giải pháp khắc phục**

1. **VỀ ĐỘI NGŨ**
   1. **Đặc điểm tình hình**

* Cán bộ quản lý: …………người, trong đó trình độ:
* Thạc sỹ: ……người, tỉ lệ: ……%
* Đại học: ……người, tỉ lệ: ……%
* Cao đẳng: …..người, tỉ lệ: ……%
* Trung cấp: ….người, tỉ lệ…….%
* Giáo viên: …………người, trong đó trình độ:
* Thạc sỹ: ……người, tỉ lệ: ……%
* Đại học: ……người, tỉ lệ: ……%
* Cao đẳng: …..người, tỉ lệ: ……%
* Trung cấp: ….người, tỉ lệ…….%
* Tỉ lệ giáo viên: …………giáo viên/lớp.
* Nhận định chung:…….
  1. **Thuận lợi**
  2. **Khó khăn**
  3. **Giải pháp khắc phục**

1. **VỀ SÁCH GIÁO KHOA**
2. **Việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 4**
3. **Việc lưu trữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4**
4. **Việc cung ứng sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4**
5. **VỀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**
6. **Việc tổ chức lựa chọn tài liệu tham khảo lớp 1, 2, 3, 4**
7. **Việc lưu trữ hồ sơ lựa chọn tài liệu tham khảo lớp 1, 2, 3, 4**
8. **VỀ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH, TẬP HUẤN SÁCH GIÁO KHOA**
9. **Triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4**
10. **Tập huấn bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa lớp 4**
11. **PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018 ĐỐI VỚI LỚP 1, 2, 3, 4 NĂM HỌC 2023 - 2024**

* Tổng số lớp 1 : …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)
* Tổng số lớp 2: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS
* Tổng số lớp 3 : …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS
* Tổng số lớp 4: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS
* Tổng số giáo viên phân công dạy lớp 1: ………GV (bao gồm GV nhiều môn)
* Tổng số giáo viên phân công dạy lớp 2: ………GV (bao gồm GV nhiều môn)
* Tổng số giáo viên phân công dạy lớp 3: ………GV (bao gồm GV nhiều môn)
* Tổng số giáo viên phân công dạy lớp 4: ………GV (bao gồm GV nhiều môn)
* Thực hiện dạy học:

+ Lớp 1: …….tiết/tuần (…..lớp, …….HS)

+ Lớp 2: …….tiết/tuần (…..lớp, …….HS)

+ Lớp 3: …….tiết/tuần (…..lớp, …….HS)

+ Lớp 4: …….tiết/tuần (…..lớp, …….HS)

- Thời lượng dạy học………*(VD: dạy 2 buổi/ngày hay dạy 6 buổi/tuần, dạy trái buổi?, mỗi ngày bao nhiêu tiết, trái buổi bao nhiêu tiết, mỗi tiết bao nhiêu phút), dự kiến sắp xếp thời khóa biểu các môn học và hoạt động giáo dục.*

*- Thực hiện dạy học môn Tin học lớp 3, lớp 4:*

*+ Lớp 3:…………lớp, giáo viên chuyên giảng dạy môn Tin học:……..người*

*+ Lớp 4:………..lớp, giáo viên chuyên giảng dạy môn Tin học:……...người*

*- Thực hiện dạy học môn Công nghệ lớp 3, 4:*

*+ Lớp 3:…………lớp, giáo viên chuyên giảng dạy môn Công nghệ:……..người*

*+ Lớp 4:………..lớp, giáo viên chuyên giảng dạy môn Công nghệ:……...người*

* Thực hiện dạy Tiếng Anh tự chọn:
* Lớp 1: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 2: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

* Thực hiện dạy Tiếng Anh tích hợp:

+Lớp 1: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 2: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

+ Lớp 3: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 4 …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

* Thực hiện dạy Tiếng Anh tăng cường:

+Lớp 1: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 2: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

+Lớp 3: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 4: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

* Thực hiện các loại hình dạy học tiếng Anh khác:

+Lớp 1: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 2: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

+Lớp 3: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 24 …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

* Thực hiện các loại hình dạy học trải nghiệm, năng khiếu khác:

+Lớp 1: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS (dự kiến)

+Lớp 2: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

+Lớp 3: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

+Lớp 4: …………..lớp, tổng số học sinh: …………HS

1. **ĐỀ XUẤT – KIẾN NGHỊ**
2. **Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:**
3. **Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:**

Trên đây là Báo cáo công tác tự kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 năm học 2023 – 2024 của trường Tiểu học………../.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT;  - Hội đồng trường;  - Lưu: VP | **HIỆU TRƯỞNG**  **…………………….** |